TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **61**/2019/HS-ST
Ngày: 25/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Trọng Di.
2. Bà Thái Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/HSST, ngày 23/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thiên A**, sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố U13, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần B và bà: Nguyễn Thị C; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 19/4/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong.

- Bị hại: ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1990
Nơi cư trú: khu phố U3, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1962
Nơi cư trú: Thôn Z1, xã Z2, huyện Z, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.
2. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1964.
Nơi cư trú: Thôn Z1, xã Z2, huyện Z, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Người làm chứng:
1. Ông Nguyễn Thanh F1, sinh năm 1998

Nơi cư trú: khu phố U16, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

2. Bà Mai Thị Thanh F2, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: khu phố U15, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

3. Ông Ngô Quốc F3, sinh năm 2000

Nơi cư trú: khu phố U5, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

4. Ông Trần Luân, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: khu phố U13, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h ngày 02/3/2019, Nguyễn Thanh D, Trần Thiên A (Vậy) và Ngô Quốc F3 (Bi nhỏ) cùng ngồi chơi trò bắn cá trên 01 máy bắn cá tại tiệm trò chơi điện tử máy bắn cá ở khu phố U16, thị trấn U do Huỳnh Minh T làm chủ sở hữu. Trong lúc chơi thì D nói với F3 "sao cứ bắn cá ăn cá của anh hoài vậy, coi chừng lọt xuống ghế đó", F3 và A đều trả lời lại với D "ghế chắc lắm không lọt được". D, F3 và A tiếp tục chơi thêm được một lúc thì D đứng dậy, tay trái cầm 01 cái ghế nhựa đi đến chỗ A và nói "Hồi nãy mày nói ghế chắc lắm phải không", đồng thời cầm ghế dơ lên cao đánh về phía A, A dùng hai tay đẩy vào người của D xô ra. Do sợ D tiếp tục đánh nên A dùng tay phải cầm lấy 01 con dao (dài khoảng 15cm cán màu đen, lưỡi rộng khoảng 02cm có mũi nhọn, sắc bén) đang để dưới nền nhà, sát vách tiệm bắn cá, cách A 0,40m mà A đã nhìn thấy trước đó. Lúc này D áp vào để đánh A thì A cầm dao trên tay phải đưa lên nhá đâm về phía D thì D đưa tay trái lên tạt mạnh từ trái qua phải để chống đỡ làm cho lưỡi dao trúng vào mặt trong cẳng tay trái của D gây ra thương tích, đồng thời mũi dao đập trúng vào cẳng tay trái của A gây rách da chảy máu. D tiếp tục áp vào để đánh A thì A dùng tay trái nắm giữ tóc của D, D khom người xuống thì A cầm dao trên tay phải đâm hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước trúng vào lưng trái của D một nhát. Lúc này, F3 lao vào can ngăn dùng tay trái kéo D ra sau lưng F3, tay phải đẩy mạnh A ra xa, D kéo tay F3 làm F3 ngã vào máy bắn cá rồi tiếp tục nhào về phía A. A nắm lấy đầu tóc D kéo đầu D xuống, D khom người định thoát ra thì A tiếp tục cầm dao ở tay phải đưa lên cao đâm từ trên xuống dưới, từ sau ra trước thêm 02 nhát trúng vào vùng lưng bên phải và vùng cổ bên phải của D gây ra thương tích. Lúc này, D khụy xuống bất tỉnh, F3 nhào vào xô A ra, A bỏ chạy và ném bỏ mất con dao, D được F3 và mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 01/2019/CN ngày 06/3/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận, xác định: Nguyễn Thanh D vào viện lúc 20 giờ 30 phút ngày 02/03/2019 ra viện lúc 22 giờ ngày 02/03/2019, tình trạng thương tích:

- Vùng cổ có 01 vết thương rất gọn, dài 02 cm đã khâu.
- Cẳng tay trái có 01 vết thương rất gọn, dài 03 cm.

- Vùng lưng có 02 vết thương, kích thước 02 cm, 02 cm.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 72/3/2019/CN ngày 21/03/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận, xác định: Nguyễn Thanh D vào viện lúc 22 giờ 55 phút ngày 02/03/2019, chuyển Bệnh viện Chợ Rẫy lúc 14 giờ ngày 03/03/2019 đến ngày 08/03/2019 quay lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận điều trị đến ngày 21/03/2019 thì ra viện, tình trạng thương tích: Vết thương cẳng tay trái dài 03cm; vết thương cột sống cổ dài #02cm; hai vết thương vùng lưng: 01 vết bên phải + 01 vết bên trái, mỗi vết dài #01cm, sâu không rõ, yếu tứ chi, chụp CT Scanner tràn khí dịch màng phổi phải + dập phổi phải.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 350/CN-BVCR ngày 14/03/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Nguyễn Thanh D nhập viện lúc 17 giờ 52 phút ngày 03/03/2019, ra viện lúc 14 giờ 02 phút ngày 08/03/2019, tình trạng thương tích: Chụp cộng hưởng từ cột sống cổ: Tổn thương dạng đường xuyên qua tủy cổ ngang đĩa đệm C3C4 ưu thế bên trái nghi rách, dập tủy cổ; phù xương và mô mềm phía sau ngang mức đốt sống C3. CT Scan cổ + ngực + bụng: nứt cung - mảnh sống C3, tụ dịch mô mềm vùng cổ sau hai bên, gai thoái hóa các đốt sống cổ + vài mảng xẹp rải rác phổi phải, xẹp phần thấp phổi trái, tràn dịch – tràn khí màng phổi phải, ít dịch màng phổi trái + ổ đậm độ thấp, không bắt thuốc nhu mô gan hạ phân thùy III, theo dõi dập, rách, ít dịch dạ vị → chuyển bệnh viện Bình Thuận.

Tại Bản kết luận giám định số 169/2019/TgT ngày 08/4/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Bình Thuận, kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thanh D:

- Vết thương mặt sau vùng cổ bên phải nứt cung mảnh đốt sống cổ C3, rách dập tủy cổ C3-C4 hiện tại liệt tứ chi mức độ vừa, tối loạn cơ vòng (cầu tiểu không tự chủ). Để lại sẹo vết thương, kích thước: 1 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn hương cơ thể là 81% + 31%

- Vết thương vùng lưng bên phải ngang D5 thấu ngực, tràn dịch tràn khí màng phổi phải, xẹp phổi phải, hiện tại tràn dịch phổi phải, để lại sẹo vết thương liền tốt, kích thước: 2 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 26%

- Vết thương vùng lưng trái thấu ngực tràn dịch màng phổi trái lượng ít đã được điều trị hiện ổn định để lại sẹo liền tốt, kích thước: 1 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

- Sẹo vết thương phần mềm 1/3 mặt trước cẳng tay trái. Hiện để lại sẹo liền tốt, kích thước: 3 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 91%.

- Vết thương vùng cổ, vùng lưng phải, vùng lưng trái có chiều hướng tác động từ sau ra trước

- Vết thương cẳng tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

- Các vết thương do vật sắc gây ra.

- Hiện tại liệt tứ chi

Tại phiên tòa sơ thẩm:

+Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 45/CT/VKSTP-HS ngày 23.5.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thiên A phạm tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- ***Áp dụng:*** điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thiên A mức án từ **07(bảy)** năm đến **08(tám)** năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thiên A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 45/CT/VKSTP-HS ngày 23.5.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án "Cố ý gây thương tích", xảy ra vào khoảng hơn 20 giờ ngày 02/3/2019 tại khu phố U16, thị trấn U, huyện W do Trần Thiên A dùng 01 con dao có cán màu đen, dài khoảng 15 cm, lưỡi rộng

khoảng 02 cm có mũi nhọn đâm vào cẳng tay trái, vùng lưng trái, vùng lưng phải và vùng cổ bên phải của Nguyễn Thanh D gây ra thương tích tổng cộng là 91%.

Vì vậy, Cáo trạng số 45/CT/VKSTP-HS ngày 23.5.2019của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt khi chơi game bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Thanh D 91%, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trị an tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo bằng một mức án đủ để răn đe, giáo dục và tuyên truyền phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường một phần nhỏ thiệt hại với số tiền 20.000.000đ cho bị hại, nguyên nhân xảy ra sự việc cũng có một phần lỗi của bị hại nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy rằng cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng tội danh và điều luật. Tuy nhiên, đối với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử nặng hơn để tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa, cha mẹ của người bị hại Nguyễn Thanh D là ông Nguyễn Ngọc Ch và bà Nguyễn Thị Ph yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng cộng các chi phí đến ngày 15/7/2019 là 196.841.000đ (Một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại đã nộp ngày 22/7/2019 (gồm các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm giảm sút của bị hại; các khoản thu nhập thực tế bị mất…). Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thiên A đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí theo yêu cầu của cha mẹ bị hại, xét thấy đây là sự tự nguyện của các bên, việc thỏa

thuận là đúng pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận này. Buộc bị cáo Trần Thiên A phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thanh D (do cha mẹ của bị hại đại diện) 196.841.000đ (Một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) nhưng được khấu trừ 20.000.000đ mà bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại trước đó, bị cáo phải tiếp tục bồi thường 176.841.000đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi mốt nghìn đồng).

Đối với yêu cầu bồi thường các chi phí điều trị khác liên quan đến vụ án phát sinh sau khi kết thúc phiên tòa, Hội đồng xét xử giành quyền khởi kiện trong một vụ án dân sự khác nếu bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Thiên A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thiên A mức án **10 (mười năm)** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2019.

[2] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Áp dụng: Điều 357; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo phải bồi thường cho bị hại **176.841.000đ** (Một trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) cho người bị hại (do cha mẹ bị hại đại diện). Tiếp tục giành quyền khởi kiện cho bị hại đối với các khoản chi phí phát sinh liên quan đến thương tích của bị hại trong vụ án hình sự sau khi bản án có hiệu lực pháp.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.842.050đ (Tám triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn không trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25.7.2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Quốc Trí